

70 Năm Nhìn Lại: Di Sản Đảng Cộng Sản Việt Nam Để Lại Cho Đất Nước Việt Nam

Nguyễn Quốc Đống,

Kể từ ngày 2-9-1945, là ngày Đảng Cộng Sản Việt Nam (CSVN) tuyên bố khai sinh ra nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, tính đến nay, năm 2015, Đảng CSVN nắm quyền cai trị đã được 70 năm. Chúng ta thử nhìn lại khoảng thời gian dài này, và xem Đảng này đã làm được những gì cho đất nước và dân tộc Việt Nam?

1. Tình hình Việt Nam và thế giới tạo điều kiện cho Đảng CSVN lên nắm chính quyền:

Năm 1945, Việt Nam vẫn còn là thuộc địa của Pháp. Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chánh Pháp, thay Pháp giành quyền cai trị tại Việt Nam. Để lấy lòng người dân cựu thuộc địa của Pháp, Nhật tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam. Vua Bảo Đại, chỉ định học giả Trần Trọng Kim thành lập chính phủ cho nước Việt Nam. Tuy vậy chính phủ Trần Trọng Kim gặp rất nhiều khó khăn: ngân khố trống rỗng, quân đội không có, các vấn đề an ninh, quốc phòng đều phải tùy thuộc quân đội Pháp, và sau này là quân đội Nhật.

Tháng 8, 1945, là thời điểm cuộc chiến giữa hai phe: phe Đồng Minh (Anh, Pháp, Mỹ, Liên Xô, Trung Hoa), và phe Trục (Đức, Ý, Nhật) gần kết thúc. 2 trái bom nguyên tử do Hoa Kỳ thả xuống 2 thành phố Nhật Hiroshima và Nagasaki tháng 8, 1945 khiến Nhật đầu hàng vô điều kiện, và thế chiến thứ 2 chấm dứt, với sự chiến thắng của phe Đồng Minh. Nhật bị thất trận, nên phải rút vào trong các doanh trại quân đội, chờ quân Đồng Minh đến giải giới. Thành phố Hà Nội coi như bị bỏ ngỏ. Ngày 17-8-1945, dân chúng Hà Nội tập họp meeting, mục đích ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim mới được thành lập, và chào mừng Việt Nam vừa thu hồi chủ quyền ngày 11-3-1945 từ tay người Nhật. Nhưng Việt Minh đã biến buổi meeting này thành cuộc tuần hành “thị uy của quần chúng cách mạng”. Ngày 19-8-1945, Hồ Chí Minh (HCM) cùng đồng bọn tổ chức một cuộc biểu tình tại Hà Nội, cho người đến các cơ quan của chính phủ Trần Trọng Kim, trấn áp họ, và thực hiện cuộc “cướp chính quyền”. Sự kiện này được CSVN gọi là “cách mạng Tháng Tám”, và kể từ đó, CSVN từ một tổ chức bí mật trở thành một đảng cầm quyền. Ngày 2-9-1945, HCM đọc Tuyên Ngôn Độc Lập tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

2. Đảng CSVN tiêu diệt các đảng phái quốc gia để củng cố quyền lực:

Suốt 100 năm Pháp thuộc, dân tộc Việt Nam đã chứng tỏ ý chí quật cường, chống thực dân Pháp để giành lại nền độc lập cho nước nhà. Các phong trào Cần Vương, Văn Thân..., các vị vua Hàm Nghi, Duy Tân; Kỳ Ngoại Hầu Cường Để; các chí sĩ như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh; các anh hùng như Nguyễn Trung Trực, Đề Thám, Nguyễn Thái Học..., các đảng phái quốc gia như Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt Cách mạng Đảng, Việt Quốc, Việt Cách... đều là những tấm gương sáng của người Việt Nam yêu nước. Lúc bấy giờ Việt Minh cũng là một tổ chức chống Pháp, nhưng HCM, lãnh tụ của tổ chức này lại là một thành viên của phong trào Cộng Sản Quốc Tế. HCM được CS quốc tế giáo dục về lý thuyết Mác-Lênin, huấn luyện về cách vận động quần chúng, cướp chính quyền bằng bạo lực, yểm trợ về mọi mặt để hoạt động phục vụ cho CS quốc tế

Ngày 6-3-1946, HCM đã ký kết Hiệp Ước Sơ Bộ với Pháp, cho phép quân Pháp vào miền Bắc VN thay cho quân đội Trung Hoa trong việc tước khí giới quân Nhật, nhưng thực ra chính là để giúp Việt Minh rảnh tay tiêu diệt các đảng phái quốc gia, nhất là Việt Nam Quốc Dân Đảng (một chính đảng có nhiều công trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, lãnh đạo Đảng là anh hùng Nguyễn Thái Học cùng 12 liệt sĩ đã bị Pháp hành quyết ngày 17-6-1930 sau khi cuộc khởi nghĩa Yên Bái thất bại). Kết quả của chiến dịch khủng bố này của Việt Minh là nhiều đảng phái yêu nước bị tiêu diệt, nhiều đảng viên bị giam tù, thủ tiêu, hoặc phải đào thoát ra nước ngoài.

3. Đảng CSVN phát động 2 cuộc chiến tranh tại Việt Nam, khiến tiêu hao nhân lực, và vật lực của đất nước:

Cuộc chiến tranh thứ nhất: là cuộc chiến tranh chống Pháp, kéo dài từ 1946 đến 1954 (9 năm).

Sau khi thế chiến thứ 2 chấm dứt, Pháp thuộc phe Đồng Minh, là phe thắng trận. Do đó, Pháp đã trở lại Việt Nam, giải giới quân Nhật, nhưng không tôn trọng nền độc lập của Việt Nam, và khiến tạo ra phong trào “toàn quốc kháng chiến chống Pháp”. Việt Minh chủ động trong phong trào kháng chiến này, với sự hỗ trợ đặc lực

của Đảng Cộng Sản Tàu. Thất bại tại Điện Biên Phủ ngày 7-5-1954 khiến Pháp phải rút khỏi Việt Nam. Hội Nghị quốc tế tại Geneve ngày 20-7-1954 chia đôi Việt Nam tại vĩ tuyến 17, đưa đến sự thành lập 2 quốc gia, Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (cộng sản) tại miền Bắc, và Việt Nam Cộng Hòa (dân chủ, tự do, không cộng sản) tại miền Nam.

CSVN phát động cuộc chiến tranh chống Pháp trong 9 năm trời, nói là để giành độc lập cho nước nhà. Tuy nhiên, đây là một cuộc chiến tranh không cần thiết, vì xét tình hình thế giới sau thế chiến thứ 2, các đế quốc như Anh, Pháp... cũng lần lượt phải trao trả độc lập cho các nước thuộc địa, không thể duy trì mãi tình trạng đế quốc-thuộc địa như các thế kỷ trước. Như vậy, Việt Nam lẽ ra cũng sẽ được độc lập, mà không cần đến cuộc chiến tranh Việt-Pháp (1946-1954) do CSVN phát động.

Cuộc chiến tranh thứ hai: là cuộc chiến tranh chống Mỹ, kéo dài từ 1955 đến 1975 (20 năm). Đây là cuộc chiến được phát động để xâm lược miền Nam, nhằm tiêu diệt quốc gia Việt Nam Cộng Hòa, cuộc chiến đẫm máu nhất trong lịch sử nước nhà, cướp đi sinh mạng 1.1 triệu lính miền Bắc, 300.000 sinh mạng lính miền Nam, và cả triệu người dân 2 miền. CSVN tạo cuộc chiến xâm lược này, theo lệnh của Cộng sản Nga và Cộng sản Tàu, nhằm nhuộm đỏ vùng Đông Nam Á, mở rộng lãnh thổ cho Cộng sản quốc tế. Tổng bí thư CSVN Lê Duẩn từng tuyên bố "Ta đánh Mỹ, là đánh cho Liên Xô, cho Trung quốc".

Biết được âm mưu xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa là một phần trong kế hoạch của Cộng sản quốc tế, nên Hoa Kỳ và các nước đồng minh đã giúp VNCH chống trả cuộc xâm lăng của CS Bắc Việt, và toàn khối cộng sản như : Liên Xô, Tàu, Đông Đức, Ba Lan... Cuộc chiến Việt Nam kéo dài quá lâu, lấy đi sinh mạng của hơn 58,000 chiến sĩ Mỹ, tạo ra phong trào phản chiến mạnh tại Hoa Kỳ, và cuối cùng chính phủ Hoa Kỳ phải quyết định rút ra khỏi cuộc chiến tại Việt Nam. Hiệp định Paris ký ngày 27-1-1973 chấm dứt sự tham chiến của quân đội Mỹ tại Nam Việt Nam, tạo điều kiện cho CS Bắc Việt chiếm toàn miền Nam vào ngày 30-4-1975.

4-Đảng CSVN chiếm Miền Nam Việt Nam, thành lập nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, đặt cả nước dưới chế độ độc tài toàn trị:

Sau 30-4-1975, CSVN say men chiến thắng, cai trị miền Nam VN với bàn tay sắt máu. Hàng trăm ngàn sĩ quan, viên chức của Việt Nam Cộng Hòa bị đầy đọa nhiều năm trong các trại tù lao động khổ sai, nơi cả trăm ngàn người chết vì đói ăn, bệnh hoạn...Dân chúng bị cướp nhà, cướp đất, cướp tài sản, bị lừa đi các vùng đất hoang dã được gọi dưới mỹ từ "kinh tế mới" và nhiều người phải bỏ mạng nơi đó. Không sống nổi dưới chế độ "cách mạng", cả triệu dân miền Nam bỏ nước ra đi, và cả trăm ngàn người chết trong các cuộc vượt biên, vượt biển kinh hoàng. Trước 1975, chỉ miền Bắc khốn khó, đói nghèo; sau 1975, thêm miền Nam trù phú lao xuống vực thẳm nghèo đói.

Tình hình kinh tế bị đất khiến CSVN phải thi hành chính sách "đổi mới, cởi trói" từ năm 1986, và một quái thai "kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" được hình thành, nhất là sau khi Hoa Kỳ bỏ lệnh cấm vận, và bình thường hóa ngoại giao với Việt Nam vào năm 1995.

5. Đảng CSVN ngày càng bị sa lầy vào vòng kiểm tỏa của Đảng Cộng sản Tàu, dẫn đưa nước nhà vào thời kỳ Bắc thuộc mới:

Sau khi chiến tranh Việt Nam chấm dứt, Việt Nam phải đối đầu với sự chia rẽ giữa 2 đàn anh CS gộc: Liên Xô và Tàu. Vì chọn theo Liên Xô, và chống lại Tàu, năm 1979, Việt Nam bị Đặng Tiểu Bình dạy cho một bài học. Cuộc chiến tranh biên giới giữa Việt Cộng và Tàu Cộng khiến khoảng 30,000 quân và dân Việt chết; 3 tỉnh biên giới Lạng Sơn, Lào Cai, Cao Bằng bị san thành bình địa. Tàu cộng bị Việt cộng gọi là "bọn bá quyền Trung quốc xâm lược". Những chữ này xuất hiện trong Hiến Pháp năm 1980 của Việt cộng, nhưng đã bị xóa bỏ trong Hiến Pháp 1992.

Tuy nhiên, năm 1989, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa bị sụp đổ, gồm Liên Xô và các nước Đông Âu. Việt Cộng hoảng sợ bị sụp đổ theo, nên đành phải muối mặt sang cầu thân với Tàu Cộng. Mật ước Thành Đô được ký kết giữa 2 đảng CS vào ngày 3 và 4 tháng 9, 1990; theo đó, Việt Nam sẽ trở thành một tỉnh tự trị của Tàu trong thời hạn 60 năm, chia làm 3 đợt, năm 2020 là năm đầu tiên thi hành 1 phần mật ước này. Kể từ đó, chúng ta thấy CSVN tuân tự ký nhiều thỏa ước "bán đất, bán biển, bán chủ quyền đất nước" cho kẻ thù truyền kiếp của Việt Nam là Tàu, nước từng đô hộ Việt Nam cả ngàn năm.

Kết quả ngày nay:

- Về lãnh thổ, lãnh hải: Hiệp ước biên giới ký ngày 30-12- 1999 khiến Việt Nam mất Ải Nam Quan, mất Thác bản Giốc, và nhiều cao điểm chiến lược tại biên giới phía bắc. Hiệp ước về Vịnh Bắc Bộ ký năm 2000 khiến Việt Nam mất nhiều phần lãnh hải (mất các đảo Hoàng Sa, Trường Sa, chỉ còn được 56% Vịnh Bắc Bộ Việt). Các thỏa thuận cho Tàu khai thác mỏ bauxite tại Tây Nguyên (2009) khiến Việt Nam mất quyền kiểm soát vùng chiến lược quan trọng tại Tây Nguyên. Các thỏa thuận cho Tàu thuê rừng đầu nguồn dài hạn (50 năm), lập các khu phố Tàu tại nhiều nơi từ Bắc vào Nam (tiêu biểu là Đông Đô Đại Phố tại tỉnh Bình Dương), khiến Việt Nam mất chủ quyền trên đất liền...
- Về chính trị: Nhà cầm quyền không dám bảo vệ ngư dân Việt chống lại sự bức hại, giết chóc của tàu, thuyền Trung quốc; một mặt đàn áp, bỏ tù người dân biểu tình hay lên tiếng chống Tàu. Mới đây, tại quốc hội Việt Nam tháng 11, 2015, khi Tập Cận Bình tuyên bố chủ quyền của Tàu tại Hoàng Sa, Trường Sa, các đại biểu quốc hội VN còn vỗ tay hoan hô!!
- Về giáo dục: CSVN hỗ trợ chính sách đồng hóa của Tàu: bắt học sinh Việt Nam học tiếng Tàu từ tiểu học, gần đây còn dự định bỏ môn Lịch sử Việt, lập môn học mới là Công dân và Tổ quốc!!
- Về văn hóa: CSVN tiêu diệt dần văn hóa dân tộc, tạo điều kiện cho văn hóa Tàu phát triển: phim ảnh Tàu tràn lan, lập Hội Khổng Tử, mở đầu Lễ Hội Ngàn Năm Thăng Long tại thủ đô Hà Nội vào ngày 1-10-2010 (đúng ngày Quốc Khánh của Tàu), cho các em học sinh cầm cờ 6 sao đi đón Phó chủ tịch Tập Cận Bình vào tháng 12, 2012...
- Giàn khoan dầu HD 981 được Tàu đưa vào vùng biển của Việt Nam (tại phía nam đảo Hoàng Sa) tháng 5, 2014, mà CSVN chỉ phản đối xuống bằng lời nói, mà không dám hành động cụ thể.
- Năm 2015, Tàu cho xây các đảo nhân tạo tại Biển Đông, tuyên bố chủ quyền tại nhiều đảo ở biển Đông còn đang trong vòng tranh chấp với các nước Đông Nam Á. Phi Luật Tân đã kiện Tàu ra tòa án quốc tế; Nhật Bản và Nam Hàn đều phản đối thái độ ngang ngược của tàu cộng, trong khi Việt Nam vẫn im lặng, không dám phản đối.

Thái độ “hèn với giặc Tàu, ác với dân Việt” của CSVN chứng tỏ Đảng này không hề “vì dân” như họ tuyên bố, họ chỉ “vì Đảng” mà thôi. Để bảo vệ quyền lợi cho Đảng, cho phe nhóm, cho bản thân, cho gia đình, các đảng viên, Đảng CSVN sẵn sàng bán nước cho ngoại bang (Tàu cộng). Hành động bán nước này đã quá rõ ràng, không còn che giấu được ai, kể cả người dân tại Việt Nam.

6. Đảng CSVN chứng tỏ mình là kẻ phản bội tổ quốc, bức hại người dân, hoàn toàn không như những gì họ tuyên truyền:

- Đảng CSVN đưa chiêu bài “giành độc lập cho đất nước”. Thực tế, họ bán rẻ chủ quyền nước nhà cho Tàu cộng. Ngày nay, Việt Nam lệ thuộc Tàu về mọi mặt.
- Đảng CSVN đưa chiêu bài “đánh Mỹ cứu nước”. Ngày nay, các cán bộ gốc của Đảng đều mơ “giấc mơ Mỹ”: cho con du học tại Mỹ, cho con kết hôn với người Mỹ gốc Việt để được định cư tại Mỹ, đem vốn liếng đầu tư tại Mỹ để được thường trú tại Mỹ, đem tiền mua nhà cửa, cơ sở thương mại tại Mỹ. Họ trả lời thế nào với người dân Việt Nam đã mất thân nhân tại chiến trường miền Nam trong cuộc chiến tranh “đánh Mỹ cứu nước”?
- Đảng phát động chiến tranh “giải phóng miền Nam” suốt 20 năm. Sau cuộc chiến, miền Nam trù phú, tự do, dân chủ được “giải phóng” thành miền đất chết, người dân lâm cảnh nước mất, nhà tan, tù tội, đói khổ, phải liêu chết bỏ nước ra đi tìm tự do.
- Đảng tự xưng là “tiên phong của giai cấp nông dân, công nhân”. Ngày nay, 2 giai cấp “lãnh đạo” này lâm cảnh đói nghèo nhất nước. Nông dân bị ép vào hợp tác xã, mất hết phương tiện sản xuất. Đã nhiều năm, do chính quyền địa phương cưỡng chế nhà , đất của người dân để bán cho tư bản nước ngoài, nhiều nông dân mất cả nhà, ruộng vườn, trở thành dân oan khắp 3 miền đất nước. Công nhân trở thành lực lượng bán rẻ sức lao động cho các tập đoàn tư bản nước ngoài, nạn nhân của giới tư bản đồ đã mọc lên như nấm sau cơn mưa.
- Đảng đưa chiêu bài “đấu tranh giai cấp”, xóa cảnh “người bóc lột người” hô hào khẩu hiệu “mình vì mọi người, mọi người vì mình”.... Nhưng ngày nay, không đâu có sự phân biệt giàu nghèo khủng khiếp

như tại Việt Nam. Giới cán bộ có chức quyền xây nhà bạc tỷ, nhà được dát vàng, nhà có vườn rau sạch để bảo đảm sức khỏe; con du học tại các nước tư bản như Mỹ, Pháp, Anh, Úc, Canada... Dân nghèo không kiếm đủ ăn ngày 2 bữa cơm, trẻ em đi học phải đu dây qua sông, hay vượt sông bằng bao nylon, nhiều nơi trẻ phải bỏ học hàng loạt.

- Đảng kết tội miền Nam Việt Nam phổ biến văn hóa “đồi trụy”, và sẽ xây dựng “đạo đức cách mạng” để thay thế. Thực tế cho thấy, nền văn hóa dân tộc, nhân bản, và khai phóng của Việt Nam Cộng Hòa đã dần dần bị hủy diệt, thay vào đó là một nền giáo dục xã hội chủ nghĩa, giáo dục trẻ thành “người mới xã hội chủ nghĩa, có đạo đức cách mạng”, nhưng sự thực đó chỉ là những con người thực dụng, ích kỷ, thờ ơ trước tình trạng tuyệt vọng của đất nước, và không cảm xúc trước những đau khổ của đồng bào. Những con người như vậy làm sao bảo vệ được giang sơn gấm vóc của tổ tiên, làm sao xây dựng được một đất nước phú cường.
- Đảng tuyên truyền là sẽ “đoàn kết mọi thành phần dân tộc”, để xây dựng đất nước, hàn gắn vết thương chiến tranh. Thực tế, Đảng làm trái lại tất cả những gì cần thiết để đoàn kết dân tộc. Đảng CS đã bỏ lỡ cơ hội “đoàn kết mọi thành phần dân tộc”, điều kiện tiên quyết để tập trung sức mạnh quốc gia hầu bảo vệ tổ quốc khỏi nạn ngoại xâm.

Đọc Tuyên Ngôn Thoái Vị của Vua Bảo Đại ngày 25-8-1945, chúng ta thấy Vua Bảo Đại là một vị vua yêu nước. Nhà vua nhắc nhở chính quyền CS mới thành lập phải chú ý đến vấn đề đoàn kết dân tộc, và bảo vệ chủ quyền của đất nước. Theo lời yêu cầu của Trần Huy Liệu, đại diện của chính quyền Việt Minh, nhà vua đã đọc Tuyên Ngôn thoái vị trước hàng ngàn người trước cửa Ngọ Môn như sau:

“Vi hạnh phúc của dân tộc Việt Nam

Vi nền độc lập của Việt Nam

Để đạt hai mục đích ấy, Trẫm tuyên bố sẵn sàng hy sinh tất cả, và ước mong rằng sự hy sinh của Trẫm đem lại lợi ích cho Tổ quốc.

Nhận định rằng sự đoàn kết của toàn thể đồng bào chúng ta vào giờ phút này là một sự cần thiết cho Tổ quốc chúng ta, ngày 23 tháng 8, Trẫm đã nhắc lại cho toàn thể nhân dân ta là: Ở giờ phút quyết định này của Lịch sử, đoàn kết có nghĩa là sống, mà chia rẽ là chết.

Chiếu đà tiến dân chủ đang đầy mạnh ở miền Bắc nước ta, Trẫm e ngại rằng một sự tranh chấp giữa miền Bắc với miền Nam khó tránh được, nếu Trẫm đợi sau cuộc trưng cầu dân ý, để quyết định thoái vị. Trẫm hiểu rằng, nếu có cuộc tranh chấp đó, đưa cả nước vào hỗn loạn đau thương, thì chỉ có lợi cho kẻ xâm lăng.

.....Mặc dù vậy, và vững mạnh trong sự tin tưởng của mình, Trẫm đã quyết định thoái vị, và Trẫm trao quyền cho Chính phủ Dân chủ Cộng hòa.

Trước khi từ giã ngai vàng, Trẫm chỉ có ba điều muốn nói:

- Thứ nhất: Trẫm yêu cầu tân chính phủ phải giữ gìn lăng tẩm và miếu mạo của hoàng gia.
- Thứ hai: Trẫm yêu cầu tân chính phủ lấy tình huynh đệ đối xử với các đảng phái, các phe nhóm, các đoàn thể đã chiến đấu cho nền độc lập của đất nước, mặc dù không theo cùng đường hướng dân chủ của mặt trận, như vậy có thể giúp cho họ được tham gia vào sự kiến thiết đất nước, và chứng tỏ rằng tân chế độ đã được xây dựng trên tinh đoàn kết dứt khoát của toàn thể nhân dân.
- Thứ ba: Trẫm yêu cầu tất cả các đảng phái, các phe nhóm, tất cả các tầng lớp xã hội cũng như toàn thể hoàng gia phải đoàn kết chặt chẽ để hậu thuẫn vô điều kiện cho Chính phủ Dân chủ Cộng hòa, hầu củng cố nền độc lập quốc gia.
- Riêng về phần Trẫm, trong hai mươi năm ở ngai, Trẫm đã trải qua bao nhiêu cay đắng. Trẫm muốn được làm Dân một nước tự do, hơn làm Vua một nước bị trị. Từ nay Trẫm lấy làm sung sướng được là Dân tự do, trong một nước độc lập. Trẫm không để cho bất cứ ai được lợi dụng danh nghĩa Trẫm, hay danh nghĩa hoàng gia để gieo rắc sự chia rẽ trong đồng bào của chúng ta.”

Bản Tuyên Ngôn Thoái Vị của Vua Bảo Đại nhấn mạnh sự quan trọng của “đoàn kết dân tộc” trong việc giữ nước, và dựng nước; tha thiết mong chính phủ VNDCCH (Việt Minh) thực hiện đoàn kết dân tộc trong giai đoạn đầu sôi, lửa bỏng của nước nhà. Nhưng Đảng CSVN đã xem thường lời tâm huyết này của vị Hoàng Đế cuối cùng của Việt Nam, đưa đất nước vào cảnh điêu linh, chia rẽ Quốc-Cộng kéo dài suốt 70 năm nay, mà cho đến ngày nay, năm 2015, vẫn không hề có dấu hiệu nào của một cuộc hòa giải dân tộc, và cuối cùng thì đang đưa đất nước Việt Nam vào thảm họa diệt vong.

7. Người Việt trong nước và hải ngoại cần làm gì để đưa Việt Nam thoát khỏi tình trạng tuyệt vọng hiện nay do Đảng Cộng Sản Việt Nam tạo ra?

Trước tình trạng đất nước có thể sẽ bị mất vào tay Tàu cộng, phải chăng người Việt phải dẹp bỏ các bất mãn đối với các chính sách cai trị hà khắc, độc tài của nhà cầm quyền Cộng sản, đoàn kết với Đảng CSVN để đối phó với sự xâm lăng của Tàu cộng? Đây không phải là đường lối đúng đắn để giải quyết tình trạng hiện nay của nước nhà. Chúng ta thử nghĩ xem, ai là người giúp Đảng CSVN có được ngôi vị độc tôn hôm nay. Chính là Đảng Cộng sản Tàu. Chẳng thế mà Đảng CSVN, dù bị Tàu chèn ép một cách nhục nhã, vẫn phải gọi Tàu là nước “láng giềng tốt”, là “đồng chí tốt”, phải duy trì “16 chữ vàng”, và “4 điều tốt”, vẫn xem hai nước Việt-Tàu có tình anh em, tình đồng chí, cùng xây dựng đất nước theo chủ nghĩa Mác-Lênin. Vậy, chúng ta bảo Việt cộng phải chống Tàu cộng, có khác nào bảo họ phải “ôm bom tạt sạt”?

Muốn sống còn, muốn giữ Đảng, muốn trường trị, muốn giữ được quyền tối thượng chính trị, muốn giữ được số tài sản kếch sù cho phe nhóm, cho bản thân và gia đình, Đảng CSVN không còn con đường nào khác là phải làm tay sai cho Tàu cộng, chúng bảo gì thì phải nghe nấy, dù có phải giết hại dân lành, dù có phải nhục nhã cật đất, dâng biển cho chúng.

Còn người dân Việt, nếu muốn Việt Nam còn hiện diện trên bản đồ thế giới, nếu muốn duy trì được văn hóa Việt, muốn sống theo cách sống Việt, muốn được nói tiếng Việt, viết chữ Việt; họ chẳng còn con đường nào khác là phải thay đổi thể chế chính trị hiện tại, giải thể Đảng Cộng Sản Việt Nam; đưa làn gió mới dân chủ, tự do vào đời sống chính trị của đất nước; giành quyền tự quyết từ nhóm thiểu số vài triệu đảng viên CS về cho khối đại đa số gần 90 triệu người dân. Đây là cách duy nhất người dân Việt bảo vệ được đất nước, và xây dựng cuộc sống hạnh phúc cho người dân. Đảng CSVN phải bị đào thải khỏi đời sống chính trị của đất nước. Họ đã được lịch sử dành cho quá nhiều ưu đãi, nhưng không hoàn thành trách nhiệm của mình với tư cách một đảng chính trị, suốt 70 năm qua. Họ lên nắm chính quyền bằng bạo lực, giữ chính quyền bằng nhà tù và họng súng. Cả ba thứ quyền: lập pháp, hành pháp, và tư pháp đều tập trung trong tay họ, thì thử hỏi họ còn e sợ một ai, mà không làm mọi điều họ muốn, dù là “bán nước”, hay “hại dân”?

Kết luận

70 năm dưới sự cai trị của Đảng Cộng Sản Việt Nam, Việt Nam đã đi vào giai đoạn tối tăm nhất của lịch sử. Di sản của Đảng này là một nước Việt Nam mất dần chủ quyền, mất dần lãnh thổ, lãnh hải, một xã hội băng hoại về mọi mặt, một đất nước khiến người công dân phải hổ thẹn khi ra nước ngoài. Di sản này có đáng để chúng ta tự hào là “người Việt Nam” hay không? Hơn 3 triệu người Việt hiện nay phải sống lưu vong tại nhiều quốc gia khắp 5 châu: Mỹ, Âu, Á, Úc, Phi. Họ đã mất đi quyền được là người “dân Việt”.

Họ không còn tư cách để tham dự vào việc điều hành và xây dựng đất nước. Gần 90 triệu người Việt trong nước, tuy vẫn là công dân Việt Nam, được gọi là “ông chủ” của đất nước, nhưng sống trong một chế độ độc tài toàn trị, họ cũng chỉ là những “công dân hạng hai”, lưu vong trên chính mảnh đất quê hương của mình. Người dân trong nước, giàu lẫn nghèo chỉ tìm cơ hội thoát khỏi Việt Nam, bằng mọi cách: du học, kết hôn, lao động xuất khẩu... Bọn cầm quyền Cộng sản chỉ là “một bầy sâu” đục khoét mọi chỗ, ăn “bản” mọi nơi, thì đất nước dù có là “rừng vàng, biển bạc” cũng sẽ tiêu vong. Nếu Đảng Cộng sản Việt Nam còn tại vị, và nếu người dân Việt Nam không đứng cầm đứng lên lật đổ cái Đảng ăn hại này, đất nước và người dân Việt Nam không có hy vọng sống còn. Xin cầu nguyện hồn thiêng sông núi, cầu nguyện anh linh các vị anh hùng dân tộc giúp đất nước Việt Nam thoát khỏi cảnh thù trong (nạn Việt cộng cai trị độc tài), và giặc ngoài (nạn Tàu cộng xâm lăng) hiện nay, để một trang mới được mở ra trong lịch sử nước nhà.

Nguyễn Quốc Đống